

Bản án số: 22/2021/HS-ST

Ngày 27/4/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KỲ ANH, TỈNH HÀ TĨNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thạch

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Hoàng Thị Thu Lâm

2. Ông Trần Đăng Thanh

Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Lệ Thủy, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Khánh Chi- Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 17/2021/TLST- HS ngày 11-3-2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2021/QĐXXST-HS ngày 26-3-2021 và Thông báo mở lại phiên tòa số 08/2021/TB-TA ngày 14/4/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Ngọc S**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 03 tháng 3 năm 1998; Quê quán: phường K, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh; Trú quán và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố T, phường K, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: Lớp 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Quân chúng; Con ông Lê Văn S, sinh năm 1971 và con bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1978; Anh, chị, em ruột: Bị cáo là con duy nhất; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt người phạm tội quả tang ngày 11/01/2021, bị tạm giữ từ ngày 12/01/2021, đến ngày 14/01/2021 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh cho đến nay. (Có mặt)

- *Người chứng kiến:* Ông Nguyễn Văn L, sinh năm: 1966; địa chỉ: Tổ dân phố T, phường K, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 22 giờ 20 phút, ngày 11/01/2021, tại đường Hoành Sơn, Tổ dân phố T, phường K, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh, Tổ tuần tra Công an thị xã Kỳ Anh bắt quả tang Lê Ngọc S đang cầm 01 gói nilon màu trắng, bên trong chứa chất tinh thể rắn màu trắng ở trong lòng bàn tay trái và một chiếc coóng (dụng cụ dùng để sử dụng ma túy đá) ở trong túi áo của mình, Lê Ngọc S khai nhận đó là ma túy đá Lê Ngọc S mua về và mang theo chiếc coóng để tìm nơi sử dụng. Tổ tuần tra Công an thị xã Kỳ Anh đã lập biên bản phạm tội quả tang, thu giữ gói chất tinh thể rắn màu trắng và một chiếc coóng, đồng thời đưa Lê Ngọc S về Công an thị xã Kỳ Anh để điều tra làm rõ.

Quá trình điều tra, Lê Ngọc S khai nhận: Do quen biết trong quá trình sử dụng ma túy với nhau, nên vào khoảng 21 giờ, ngày 11/01/2021 Lê Ngọc S gọi điện thoại cho một người đàn ông tên H (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) nhờ liên hệ mua ma túy đá để về sử dụng thì H đồng ý. Khoảng 05 phút sau, người đàn ông tên H gọi điện thoại bảo Lê Ngọc S đi đến khu vực cổng chào Tổ dân phố T, phường K, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh sẽ có người bán ma túy cho. Sau khi nhận điện thoại, Lê Ngọc S mang theo một chiếc coóng (được người đàn ông tên H cho trước đó để sử dụng ma túy) đi bộ đến địa điểm đã hẹn gặp và mua của một người đàn ông (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) 500.000 đồng tiền ma túy đá được gói trong túi nilon màu trắng. Sau khi mua được ma túy, Lê Ngọc S cầm ma túy trên tay, rồi đi đến đường Hoành Sơn, Tổ dân phố T, phường K, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh để tìm nơi sử dụng thì bị Tổ tuần tra Công an thị xã Kỳ Anh phát hiện và bắt giữ

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Kỳ Anh đã niêm phong gói chất tinh thể rắn màu trắng thu giữ của Lê Ngọc S để trưng cầu giám định. Tại bản kết luận giám định số 40/GĐMT-PC09, ngày 13/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh kết luận: Chất tinh thể rắn màu trắng thu giữ của Lê Ngọc S gửi đến giám định là Methamphetamine, có khối lượng 0,2484 gam. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II.C.STT 323, Nghị định 73, ngày 15/5/2018 của Chính phủ

Với hành vi trên, Cáo trạng số 20/CT –VKSTXKA ngày 09 tháng 3 năm 2021, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh đã truy tố bị cáo Lê Ngọc S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Lê Ngọc S đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu và nhất trí với quyết định truy tố.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh vẫn giữ nguyên quyết định truy tố Lê Ngọc S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Lê Ngọc S mức án từ 12 đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam là 12-01-2021; Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung, phạt tiền đối với bị cáo; Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 0,2129 gam Methamphetamine và 01 chiếc coóng làm bằng thủy tinh, tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6 Plus, màu vàng có ốp ngoài màu đen; Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, đã thành khẩn khai báo nên xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Kỳ Anh, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh, kiểm sát viên quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến gì khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Ngọc S khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ ngày 11/01/2021, Lê Ngọc S mang theo một chiếc coóng, đi đến khu vực cổng chào Tổ dân phố T, phường K, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh mua của một người đàn ông không quen biết 0,2484 gam Methamphetamine, rồi đi tìm nơi để sử dụng. Đến 22 giờ 20 phút cùng ngày, khi Lê Ngọc S cầm gói ma túy trên tay và đi bộ trên đường Hoành Sơn, thuộc Tổ dân phố T, phường K, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh thì bị Tổ tuần tra Công an thị xã Kỳ Anh phát hiện bắt quả

tang. Với hành vi tàng trữ 0,2484 gam Methamphetamin nhằm mục đích để sử dụng cá nhân nêu trên của bị cáo Lê Ngọc S đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, bản cáo trạng số 20/CT-VKS-TXKA ngày 09-3-2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh đã truy tố, đề nghị xét xử bị cáo về tội danh, điều luật quy định như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, xâm hại trật tự an toàn xã hội, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Mặc dù, bị cáo biết rõ tác hại của ma túy nhưng do xem thường pháp luật nên bị cáo đã tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an chung cần phải xử lý nghiêm minh để giáo dục và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lê Ngọc S được hưởng tình tiết giảm nhẹ Người phạm tội thành khẩn khai báo được quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bản thân bị cáo có thời gian tham gia quân đội nhân dân Việt Nam, bà ngoại của bị cáo bà Nguyễn Thị Châu là thương binh hạng 4/4 nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét hành vi, tính chất mức độ phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Mặc dù bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nhưng với tính chất nghiêm trọng của loại tội phạm về ma túy, mức độ hành vi phạm tội thì việc cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian là cần thiết để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Vì vậy, lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo tàng trữ ma túy nhằm mục đích để sử dụng, bản thân không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với người đàn ông tên H đã liên hệ mua ma túy cho Lê Ngọc S và người đàn ông đã bán ma túy cho Lê Ngọc S, do bị cáo không biết họ tên, địa chỉ cụ thể nên không có cơ sở xác định, kiến nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Kỳ Anh tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý theo luật định.

Về vật chứng:

- Xét vật chứng 01 gói nilon màu trắng, kích thước (01 x 02)cm, trên miệng gói nilon có đường chỉ màu đỏ, bên trong chứa chất tinh thể rắn màu trắng, có khối lượng 0,2484 gam Methamphetamine (đã lấy mẫu giám định không hoàn lại 0,0355 gam, còn lại 0,2129 gam đã đóng gói niêm phong). Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II.C.STT 323, Nghị định 73, ngày 15/5/2018 của Chính phủ, đây là vật chứng cấm lưu hành, cấm sử dụng, cấm tàng trữ, không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy theo quy định.

- Xét vật chứng 01 chiếc coóng làm bằng thủy tinh, có kích thước dài 12cm, được uốn cong, một đầu được gia công hình khối cầu, có miệng hở. Đây là dụng cụ bị cáo dùng để sử dụng ma túy không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy theo quy định.

- Xét vật chứng 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6 Plus, màu vàng có ốp ngoài màu đen. Đây là chiếc điện thoại thuộc sở hữu của bị cáo. Bị cáo thừa nhận đã sử dụng làm công cụ, phương tiện để liên lạc để giao dịch mua ma túy, đang còn có giá trị sử dụng nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Căn cứ Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự ;

Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 3, Khoản 1 Điều 21; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 và mục A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án, ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Tuyên bố,

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Ngọc S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt Lê Ngọc S 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt người phạm tội quả tang, bị tạm giữ, tạm giam 11-01-2021.

3. Về xử lý vật chứng:

** Tịch thu tiêu hủy:*

- 01 phong bì dán kín, trên mép dán có chữ ký của các thành viên hội đồng và bị cáo Lê Ngọc S, bên trong có 01 gói nilon màu trắng, kích thước (01 x 02)cm, trên miệng gói nilon có đường chỉ màu đỏ, bên trong chứa chất tinh thể rắn màu trắng, có khối lượng 0,2129 gam Methamphetamine (số lượng còn lại sau khi đã lấy mẫu giám định);

- 01 chiếc coóng làm bằng thủy tinh, có kích thước dài 12cm, được uốn cong, một đầu được gia công hình khối cầu, có miệng hở.

** Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước :* 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6 Plus, màu vàng có ốp ngoài màu đen, số SERI: FK1NG9A6A5QR, số IMEI: 354382060499104, đã qua sử dụng.

(Tình trạng các vật chứng trên có tại Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 10-3-2021 giữa Cơ quan điều tra Công an thị xã Kỳ Anh với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Kỳ Anh).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Lê Ngọc S phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND thị xã Kỳ Anh;
- Công an thị xã Kỳ Anh;
- Trại Tạm giam công an tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp Hà Tĩnh;
- Chi cục THADS thị xã Kỳ Anh;
- Bị cáo;
- Lưu: HS; VP-TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Thạch